

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61 /2020/HS-ST

Ngày: 17 - 9 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang và ông Lê Thanh Sơn

- Thư ký Tòa án: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Ninh Văn T – Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1980 tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ninh Văn T (đã chết) và con bà Trần Thị L; bị cáo có vợ và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/6/2020 đến ngày 29/6/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Hiện đang chấp hành Lệnh tạm giam số 34 ngày 29/6/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Huy H – sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1971; (vắng mặt)
Ông Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1964; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/6/2020, tổ công tác Công an xã Y, thành phố T, tiến hành tuần tra bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn xã Y, thành phố T. Khi đến đoạn đường Quốc lộ 12B thuộc thôn Y, xã Y, thành phố T phát hiện có một nam thanh niên đi bộ một mình đến vị trí chiếc xe mô tô BKS: 35B1 – 87474 trên vỉa hè bên phải đường hướng thành phố T đi huyện Nh, tay phải nam thanh

niên đang cầm một bao thuốc lá màu vàng, thấy nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra hành chính, nam thanh niên khai tên Ninh Văn T và tự khai nhận là người sử dụng ma túy Heroine. Tổ công tác hỏi T về bao thuốc lá đang cầm trên tay phải, T khai nhận ở kẽ giữa vỏ túi nilon màu trắng bọc ngoài vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba có 01 gói ma túy Heroine T vừa mua được, mục đích mang về sử dụng cho bản thân, đồng thời giao nộp cho tổ công tác. Sau đó T lấy ở túi quần phía trước bên phải đang mặc một điện thoại di động, nhãn hiệu Brown và lấy ở túi áo ngực bên phải số tiền 1.780.000 đồng giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành thu giữ và mở kiểm tra bên trong bao thuốc lá không có thuốc lá nào; tại vị trí kẽ giữa vỏ túi nilon màu trắng bọc ngoài vỏ bao thuốc lá có một gói nhỏ bọc giấy bạc màu trắng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, T khai đó là Heroine. Sau khi kiểm tra tổ công tác gói lại như cũ và tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra chiếc xe mô tô BKS: 35B1 – 87474 T sử dụng, bên trong cốp xe có 01 chiếc ví da màu đen, trong ví có một chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Ninh Văn T và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô mang tên Vũ Huy H. Sau khi kiểm tra tổ công tác đưa Ninh Văn T cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Y, thành phố T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó tiến hành bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại trụ sở Công an thành phố T tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng có trong gói giấy bạc màu trắng thu giữ của Ninh Văn T, có khối lượng 0,26 gam ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 176/KLGD – PC09 - MT ngày 29/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2839 (Không phải hai nghìn tám trăm ba mươi chín) gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Quá trình điều tra, bị cáo Ninh Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT – VKS ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Ninh Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ninh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Ninh Văn T từ 14 (Mười bốn) đến 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 26/6/2020.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 176/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: Chất bột màu trắng đục ký hiệu M = 0,1928 gam là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4,7 x 5,5 cm; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Ninh Văn T.

+ 01 (một) phong bì giấy một đầu đã bị xé rách dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Ninh Văn T.

Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn T trình bày: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/6/2020 ông đang đi trên QL 12B đến đoạn đường thuộc thôn , xã Y, thành phố T, ông nhìn thấy lực lượng Công an đang đi đến gần một người đàn ông đi bộ trên vỉa hè, gần người đàn ông có 01 chiếc xe mô tô BKS 35B1- 874.74 ông đi lại gần để xem thì ông thấy người đàn ông này đang cầm một bao thuốc lá màu vàng trên tay phải. Lực lượng Công an mời ông làm chứng việc kiểm tra người đàn ông, ông thấy người đàn ông chấp hành yêu cầu kiểm tra và khai báo tên là Ninh Văn T, sinh năm 1980 ở tại thôn Đ, xã S, huyện Nh, đồng thời ông thấy T giao nộp bao thuốc lá màu vàng ở kẽ giữa vỏ túi ni lon màu trắng bọc ngoài bao thuốc và vỏ bao thuốc có một gói giấy bạc màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận bên trong có một gói ma túy Heroine T vừa mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã thu giữ tiến hành kiểm tra bao thuốc lá mà T vừa giao nộp, bên trong không có thuốc lá nào, ở vị trí kẽ giữa vỏ nilon màu trắng bọc ngoài bao thuốc lá và vỏ bao thuốc có một gói nhỏ bọc giấy bạc màu trắng, bên trong có chất dạng cục màu trắng và niêm phong đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Ninh Văn T.

Người làm chứng là ông Nguyễn Văn H cũng khai nhận đã được Công an mời làm chứng việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ ma túy của bị cáo, sau đó lập biên bản niêm phong số ma túy đã thu giữ và đưa bị cáo về trụ sở Công an xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau

cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 176/KLGD – PC09 - MT ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/6/2020, tại Quốc lộ 12B, thuộc thôn Y, xã Y, thành phố T, Ninh Văn T có hành vi tàng trữ 0,2839 (không phải hai nghìn tám trăm ba mươi chín) gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng, bị Công an xã Y, thành phố T phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) *Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Ninh Văn T chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với

hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Ninh Văn T.

[7] Về nguồn gốc ma túy, số Heroine, Ninh Văn T khai mua được của một người tên H (không biết họ tên, năm sinh) ở khu vực cầu Bến Nhảy, thuộc địa bàn xã S, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người tên H có các đặc điểm như T đã khai. Do vậy không có cơ sở để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 176/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: Chất bột màu trắng đục ký hiệu M = 0,1928 gam là ma túy loại Heroine , toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4,7 x 5,5 cm; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Ninh Văn T; 01 (một) phong bì giấy một đầu đã bị xé rách dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Ninh Văn T cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 35B1 – 87474 nhãn hiệu Yamaha sirius và đăng ký xe thu giữ của Ninh Văn T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Vũ Huy H là chủ của Ninh Văn T cho T mượn để lấy phương tiện đi làm. Việc T sử dụng chiếc xe máy trên đi mua ma túy ông H không biết, do vậy ông H không vi phạm pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại chiếc xe mô tô BKS: 35B1 – 87474 nhãn hiệu Yamaha sirius và đăng ký xe cho ông Vũ Huy H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Brown đã qua sử dụng, số tiền 1.780.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và chiếc ví màu đen đã cũ, bên trong có: 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Ninh Văn T, quá trình điều tra xác định là đồ vật và tài sản thuộc quyền sở hữu của Ninh Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho Ninh Văn T. Chị Trần Thị H là vợ của Ninh Văn T đã nhận lại các đồ vật, tài sản trên theo giấy ủy quyền của Ninh Văn T là đúng quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Ninh Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Ninh Văn T **14 (Mười bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 26 tháng 6 năm 2020.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 176/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: Chất bột màu trắng đục ký hiệu M = 0,1928 gam là ma túy loại Heroine , toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4,7 x 5,5 cm; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Ninh Văn T.

+ 01 (một) phong bì giấy một đầu đã bị xé rách dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Ninh Văn T.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Buộc bị cáo Ninh Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú